CTCP Thủy điện Sông Ba Hạ (UPCOM: SBH)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	47,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.1%	**-2.0%**	**-2.4%**

Q2/25

ROE 23.0%

+/- YoY ▼ 0.4%

Q2/25

DT thuần 90.6 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 13.4 ▼ 12.9%

YoY ▲ 33.6 ▲ 59.0%

6T 2025

DT thuần 194 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 54.0 ▲ 38.8%

Q2/25

LN gộp 41.9 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 25.9 ▼ 38.2%

YoY ▲ 58.4 ▲ 354%

6T 2025

LN gộp 110 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 108 ▲ 4992%

Q2/25

LN thuần 39.3 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 24.3 ▼ 38.2%

YoY ▲ 60.7 ▲ 284%

6T 2025

LN thuần 103 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 110 ▲ 1499%

Q2/25

LN sau thuế 31.7 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 19.0 ▼ 37.5%

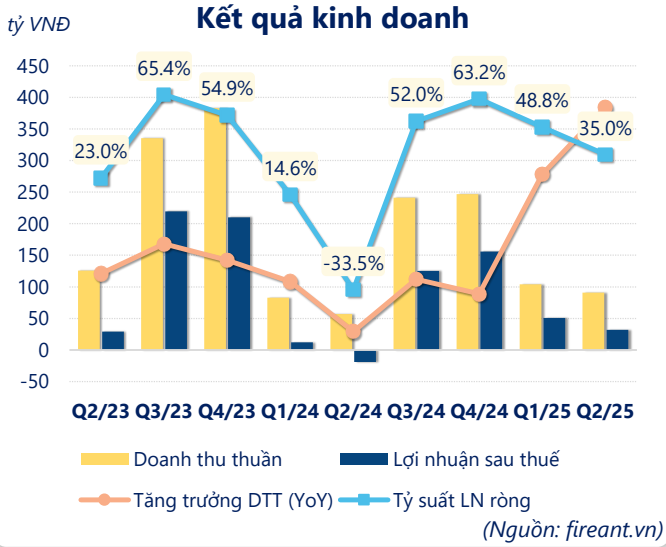
YoY ▲ 50.8 ▲ 266%

6T 2025

LN sau thuế 82.4 *tỷ VNĐ*

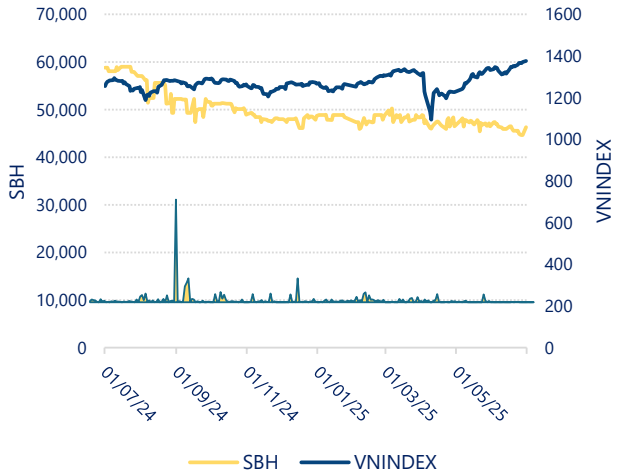
YoY ▲ 89.4 ▲ 1284%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

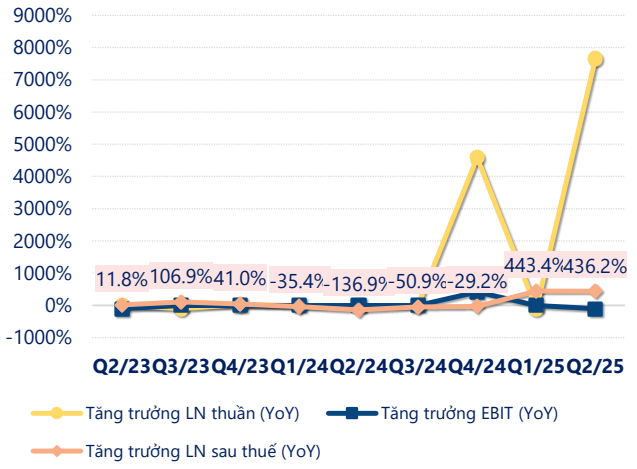
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

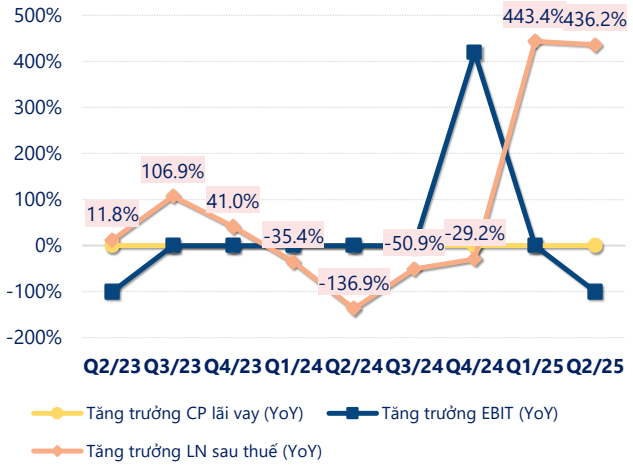
CTCP Thủy điện Sông Ba Hạ (UPCOM: SBH)

Tăng trưởng lợi nhuận



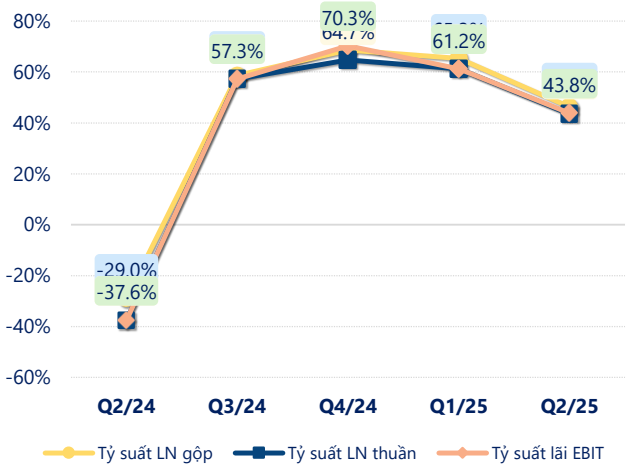
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



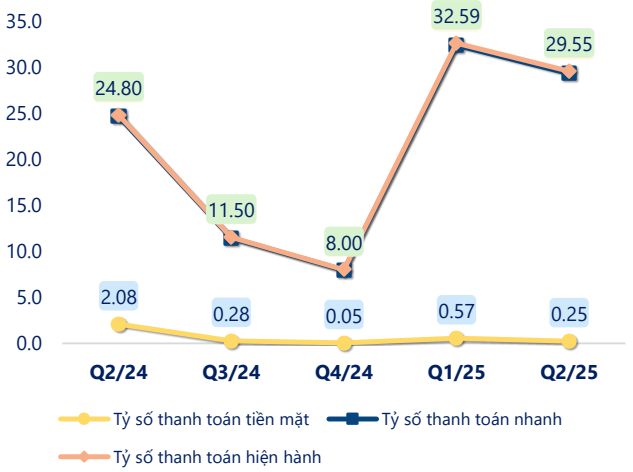
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



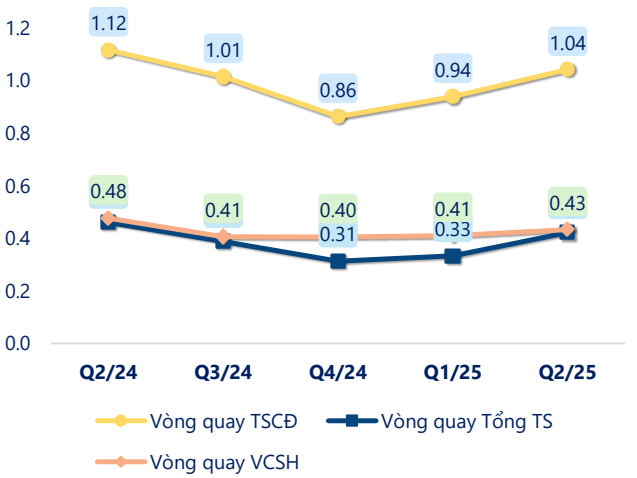
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



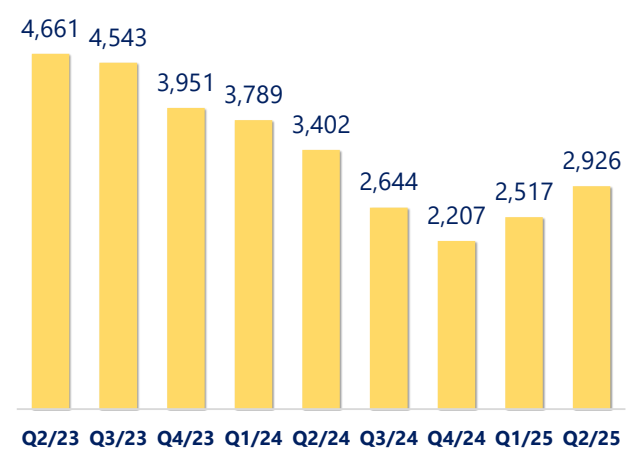
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

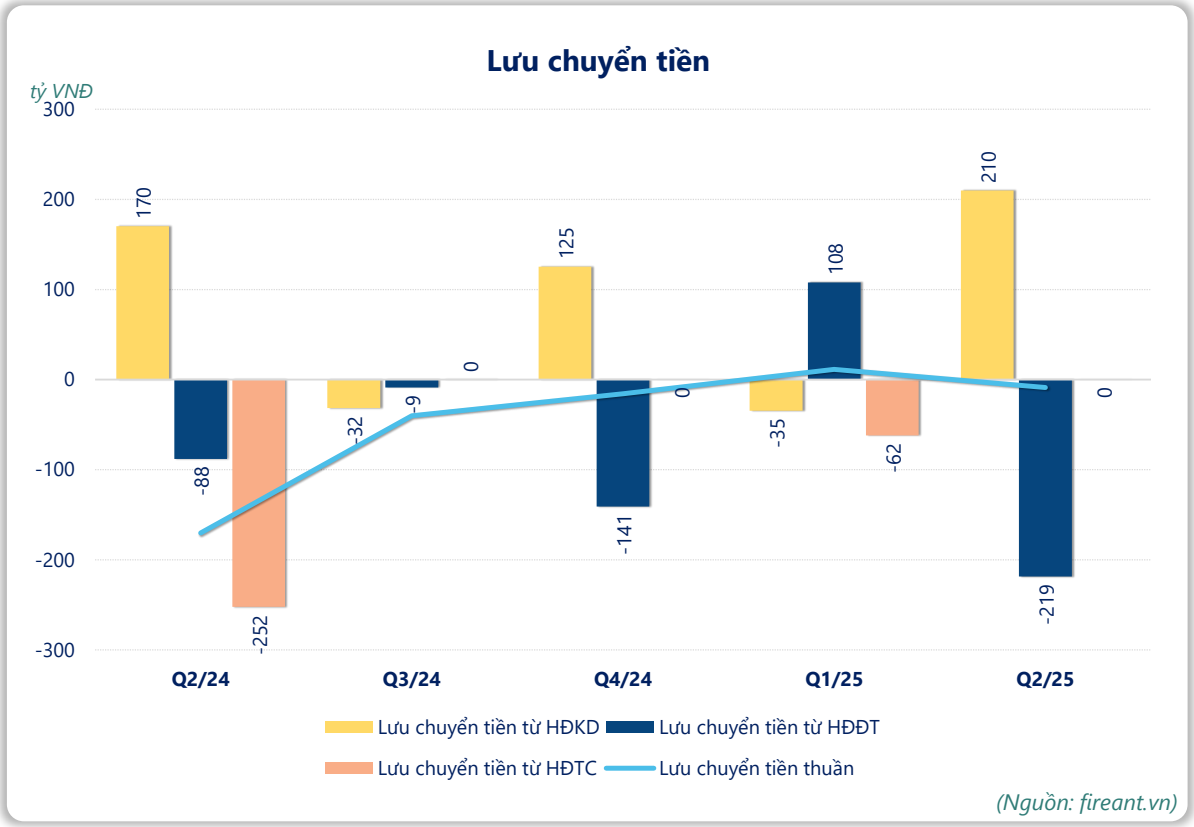


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Sông Ba Hạ (UPCOM: SBH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**90.6**	**57.0**	**59.0%**	**194**	**140**	**38.8%**
Giá vốn hàng bán	48.8	73.5	-33.7%	84.7	138	-38.6%
Lợi nhuận gộp	41.9	-16.5	354%	110	2.15	4992%
Doanh thu HĐTC	8.29	5.84	41.9%	14.6	13.8	5.7%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**10.8**	**10.8**	**0.3%**	**21.4**	**23.3**	**-8.2%**
LN thuần từ HĐKD	39.3	-21.4	284%	103	-7.35	1499%
Lợi nhuận khác	**0.34**	**-0.01**	**3483%**	**0.34**	**0.39**	**-13.7%**
LN trước thuế	39.7	-21.5	284%	103	-6.96	1583%
Lợi nhuận sau thuế	**31.7**	**-19.1**	**266%**	**82.4**	**-6.96**	**1284%**
LNST của CĐ cty mẹ	**31.7**	**-19.1**	**266%**	**82.4**	**-6.96**	**1284%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)